

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản số: 76/2018/HS-ST.

Ngày: 30 - 10 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiêu

Ông Nguyễn Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1968 tại Thành phố Hà Nội; nơi ĐKHKTT: Tổ 6, phường Gi, quận L, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 1, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị K (đều đã chết); có vợ và có 01 con, sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/5/1998, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt hai tội là 17 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26/5/2010. Ngày 23/2/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng; danh bản, chỉ bản số 221 do Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội lập ngày 10/8/2018; bị cáo bị tạm giữ ngày 26/7/2018 và bị tạm giam từ ngày 01/8/2018 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1985; nơi cư trú: Cụm 6, xã A, huyện Đ, Thành phố

Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Tạ Thị Ng, sinh năm 1981; nơi cư trú: Cụm 6, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Tạ Thị Hồng D1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Cụm 1, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1973; nơi cư trú: Cụm 1, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ ngày 26/7/2018, Nguyễn Hồng Th đang ở tại Cụm 1, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội đi ra khu vực gần chân cầu P, thuộc thị trấn P, huyện Đ mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi, không quen biết, không rõ tên và địa chỉ, 09 gói ma túy loại Heroine với giá 630.000 đồng, mang về nhà để bán kiếm lợi. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn D, sinh năm 1985 ở Cụm 6, xã A, huyện Đ, sử dụng điện thoại Nokia có số thuê bao 0866714095 gọi vào số điện thoại 0975232120 của Nguyễn Hồng Th hỏi mua một gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng để sử dụng. Th đồng ý bán ma túy cho D và D hẹn địa điểm trao đổi mua bán ma túy ở khu vực dốc nương dầm thuộc Cụm 1, xã Đ. Sau đó, Th điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu xanh, biển kiểm soát 33N2-1142 đến khu vực dốc nương dầm để gặp D. Khi Th chưa kịp bán ma túy cho D thì bị Công an xã Đ bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước chiếc quần Th đang mặc một túi nilon bên trong có 09 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine; 01 chiếc điện thoại di động có số thuê bao 0975232120 và 01 chiếc xe máy nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng Th khai 09 gói ma túy trên là của Th, trong đó có một gói đã thỏa thuận bán cho D với giá 100.000 đồng, 08 gói ma túy còn lại Th cất trữ để bán cho người khác kiếm lợi. Ngày 26/7/2018, Cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Văn D, tại Cơ quan điều tra D khai nhận việc mua ma túy của Th như nêu trên và giao nộp chiếc điện thoại Nokia có số thuê bao 0866714095.

Tại kết luận giám định số 6266/KLGĐ- PC54 ngày 01/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 09 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,735 gam.

Bản Cáo trạng số 78/CT-VKS-ĐP ngày 17/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Hồng Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong quá trình điều tra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Th tù từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Th và của D; trả lại cho chị Tạ Thị Ng chiếc xe máy Yamaha màu xanh, biển kiểm soát 33N2-1142.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng Th đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 7 giờ 30 Pht ngày 26/7/2018, tại khu vực dốc nương dầm thuộc Cụm 1, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Hồng Th đã có hành vi cất giữ 09 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,735 gam, mục đích để bán cho người khác kiếm lợi. Trong số ma túy trên, Th đã trao đổi để bán cho Trần Văn D 01 gói với giá là 100.000 đồng, cả hai hẹn gặp nhau tại khu vực dốc nương dầm thuộc Cụm 1, xã Đ để giao ma túy và nhận tiền nhưng khi Th chưa bán được ma túy cho D thì bị Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi của Nguyễn Hồng Th cất giữ số ma túy với số lượng nêu trên, mục đích đem bán cho người khác để kiếm lợi đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại

rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây trật tự an xã hội. Bản thân bị cáo đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và bị Tòa án xét xử về tội ma túy, tuy đã được xóa án nhưng điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục nhưng không sửa chữa, thể hiện sự coi thường pháp luật, nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 của Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với Trần Văn D là người đã gọi điện hẹn mua ma túy của Th để sử dụng nhưng giữa Th và D chưa kịp giao ma túy cho nhau thì Th bị bắt giữ, vì vậy chưa đủ cơ sở để xử lý đối với D. Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Hồng Th khai mua của người nam giới khoảng 30 tuổi, không rõ địa chỉ ở khu vực chân cầu P, thuộc thị trấn P, huyện Đ, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đó nên chưa có căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Hồng Th gồm 09 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine; 01 chiếc điện thoại di động có số thuê bao 0975232120 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu xanh, biển kiểm soát 33N2 - 1142. Thu giữ của Trần Văn D 01 chiếc điện thoại Nokia có số thuê bao 0866714095. Số ma túy đã được niêm phong theo qui định, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động do Th và Trần Văn D dùng để liên lạc với nhau trong việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius V màu xanh, biển kiểm soát 33N2 - 1142, có tên đăng ký là Tạ Thị Hồng D1, sinh năm 1977; nơi ĐKNKTT: Cụm 1, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra chị D1 khai đã bán chiếc xe trên cho chị Tạ Thị Ng, sinh năm 1981 ở Cụm 6, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Tại cơ quan điều tra chị Ng xác nhận có mua chiếc xe trên của chị D1 và chị Ng có cho bị cáo Th mượn để sử dụng. Do không biết Th sử dụng chiếc xe vào việc mua bán ma túy nên chị Ng đề nghị được trả lại chiếc xe. Xét yêu cầu của chị Ng là phù hợp, mặt khác chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên trả lại chiếc xe cho chị Ng là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Th 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Hồng Th bị bắt tạm giữ là ngày 26/7/2018.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có chữ ký và chữ viết của Nguyễn Hồng Th, chữ ký và chữ viết của Giám định viên, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, có lắp sim số thuê bao 0975232120 thu giữ của bị cáo Nguyễn Hồng Th; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số thuê bao 0866714095 thu giữ của Trần Văn D.

Trả lại chị Tạ Thị Ng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius V, biển kiểm soát 33N2-1142, số máy 5HU811349, số khung RL0S5HU805Y011349 (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2018 giữa Công an huyện Đ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hồng Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Hồng Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Bị cáo,.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyền

